

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN B
THÀNH PHỐ C**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **81/2020/HS-ST**
Ngày: 21/12/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B, THÀNH PHỐ C**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thúy Quyên**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Phú Hùng

2. Bà Cao Thị Ngọc Hà

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Nguyễn Ngọc Huỳnh Phương** – Thư ký Tòa án nhân dân quận B, thành phố C.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B, thành phố C tham gia phiên tòa:* Ông **Trần Bửu Thanh** – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 74/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 577/2020/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2020, đối với bị cáo:

Huỳnh Thị Ngọc H, sinh ngày 16/7/1997 tại C; Nơi cư trú: Số 263D, khu vực Y, phường T, quận R, thành phố C. Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn Nhất và bà Nguyễn Thị U; có chồng tên Phan Trung Th (chưa đăng ký kết hôn) và 02 con; Con lớn nhất sinh năm 2018, con nhỏ nhất sinh năm 2020; tiền án: Không; tiền sự: Không;

Ngày 17/7/2020 bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: **Trần P**, sinh năm 1981; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 137/3 đường Nguyễn Việt Hồng, phường An Phú, quận K,

thành phố C. Hiện đang chấp hành án tại Trại giam Phước Hòa, Cục C10, Bộ Công an. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 21 giờ 35 phút ngày 08/7/2020 lực lượng Công an quận B, thành phố C tiến hành khám xét khẩn cấp đối với Huỳnh Thị Ngọc H tại chốt bảo vệ dân phố thuộc khu vực B, phường L, quận B, thành phố C do có hành vi vận chuyển trái phép chất nghi ma túy. Qua kiểm tra thu được 01 gói nilon không màu hàn kín, bên trong chứa tinh thể không màu, bên ngoài có quần băng keo màu đen, có khối lượng 0,1336 gram (nghi ma túy) được thu giữ trong túi quần bên phải phía trước Huỳnh Thị Ngọc H đang mặc trên người; 01 điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI, màu vàng gold có viền trắng, màn hình bị nứt, có IMEI: 869167041109346, bên trong có sim số 0774015626 (đã qua sử dụng); 01 xe mô tô biển kiểm soát: 95E1-112.66, nhãn hiệu SYM, loại JOGRIDE, màu đen đỏ, số máy: VMVWAA-D000253, số khung: RLGCA11AD9D000253, không có kính c/hậu (đã qua sử dụng).

Tại Kết luận giám định số 272/KL-PC09 (Hóa) ngày 16/7/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố C kết luận: Tinh thể không màu trong gói nilon gửi giám định được niêm phong có chữ ký ghi tên Huỳnh Thị Ngọc H là ma túy, khối lượng 0,1336 gam, loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan điều tra Huỳnh Thị Ngọc H khai nhận: Vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 08/7/2020 Huỳnh Thị Ngọc H đang ở nhà tại số 263D, khu vực Y, phường T, quận R, thành phố C muốn sử dụng ma túy nên nhắn tin qua điện thoại cho 01 người thanh niên tên Duy (không rõ họ tên, địa chỉ) hỏi mua 200.000 đồng ma túy đá. Duy đồng ý và yêu cầu H đến nhà nghỉ Trung H 1 trong khu dân cư Quân Báo, thuộc khu vực B, phường L, quận B, thành phố C để nhận. H liền điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 95E1-112.66 đến điểm hẹn và gọi điện thoại cho Duy. Duy yêu cầu H lên phòng 201 của nhà nghỉ Trung H 1 gặp bạn gái của Duy (không rõ họ tên, địa chỉ) để nhận ma túy. Sau khi nhận ma túy, H lấy gói ma túy vừa mua được để vào trong túi quần bên phải phía trước đang mặc rồi điều khiển xe về tìm nơi sử dụng. Khi H đến dốc cầu Bà Bộ, đường Nguyễn Văn Linh, khu vực B, phường L, quận B, thành phố C thì bị lực lượng Công an quận B kiểm tra, khám xét khẩn cấp và thu giữ toàn bộ số ma túy trên.

Tang vật bị tạm giữ: Xe mô tô biển kiểm soát: 95E1-112.66, nhãn hiệu SYM, loại JOGRIDE, màu đen đỏ, số máy: VMVWAA-D000253, số khung:

RLGCA11AD9D000253, không có kính cH hậu (đã qua sử dụng) là do ông Trần Minh Lương đăng ký tên chủ xe nhưng đã bán lại và hiện tại thuộc quyền sở hữu của ông Trần P. Trước đó, ông Phúc cho ông Nguyễn Phan Thành Trung (anh chồng của Huỳnh Thị Ngọc H) mượn để làm phương tiện đi lại. Sau đó, ông Trung để lại xe cho gia đình sử dụng. Ngày 08/7/2020 Huỳnh Thị Ngọc H sử dụng xe này để vận chuyển trái phép chất ma túy thì ông Phúc và ông Trung không biết.

Tại Cáo trạng số 71/CT-VKSBT ngày 03/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận B đã truy tố bị cáo Huỳnh Thị Ngọc H về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B, thành phố C vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản áp dụng. Hành vi của bị cáo H là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã vi phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, hành vi của bị cáo làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh và trật tự công cộng. Vì vậy, cần thiết xử lý nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, cho thấy bị cáo đã ăn năn hối cải. Qua phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự 2015. *Xử phạt*: Bị cáo Huỳnh Thị Ngọc H 02 năm đến 02 năm sáu tháng tù.

- Xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong số 272/KL-PC09 (Hóa) ngày 16/7/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố C có thành phần là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng còn lại sau giám định là 0.0853gram và 01 sim điện thoại số 0774015626.

+ Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI, màu vàng gold có viền trắng, màn hình bị nứt, có IMEI: 869167041109346.

+ Xe mô tô biển kiểm soát 95E1-112.66, nhãn hiệu SYM, loại JOGRIDE, màu đen đỏ, số máy: VMVWAA-D000253, số khung: RLGCA11AD9D000253, không có kính cH hậu (đã qua sử dụng) thuộc quyền sở hữu của ông Trần P, H sử dụng thì Phúc không biết nên đề nghị trả lại cho Trần P.

Trong phần tranh luận, bị cáo đồng ý với nội dung truy tố của Viện kiểm sát.
Phát biểu lời nói sau cùng, bị cáo ăn năn hối cải xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an quận B, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân quận B, thành phố C trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc KH nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các biên bản ghi lời khai cùng các chứng cứ khác đã được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 08/7/2020 Huỳnh Thị Ngọc H đang ở nhà tại số 263D, khu vực Y, phường T, quận R, thành phố C, do muốn sử dụng ma túy nên nhắn tin qua điện thoại cho 01 người thanh niên tên Duy (không rõ họ tên, địa chỉ) hỏi mua 200.000 đồng ma túy đá. Duy đồng ý và yêu cầu H đến nhà nghỉ Trung H 1 trong khu dân cư Quân Báo, thuộc khu vực B, phường L, quận B, thành phố C để nhận. H liền điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 95E1-112.66 đến điểm hẹn và gọi điện thoại cho Duy. Duy yêu cầu H lên phòng 201 của nhà nghỉ Trung H 1 gặp bạn gái của Duy (không rõ họ tên, địa chỉ) để nhận ma túy. Sau khi nhận ma túy, H lấy gói ma túy vừa mua được để vào trong túi quần bên phải phía trước đang mặc rồi điều khiển xe về tìm nơi sử dụng. Khi H đến dốc cầu Bà Bộ, đường Nguyễn Văn Linh, khu vực B, phường L, quận B, thành phố C thì bị lực lượng Công an quận B kiểm tra, khám xét khẩn cấp và thu giữ toàn bộ số ma túy trên.

Tại kết luận giám định số 272/KL-PC09 (Hóa) ngày 16/7/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố C kết luận: Tinh thể không màu trong gói nilon giám định là ma túy, khối lượng 0.1336gram, loại Methamphetamine, khối lượng còn lại sau giám định là 0.08533 gram.

Viện kiểm sát nhân dân quận B, thành phố C truy tố bị cáo Huỳnh Thị Ngọc H tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ.

[3] Xét thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự địa phương là nguyên nhân chính gây ra các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác. Nhà nước nghiêm cấm mọi tổ chức, cá nhân mua bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và bản thân bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích cá nhân, bị cáo vẫn bất chấp pháp luật thực hiện hành vi vận chuyển ma túy. Hội đồng xét xử thiết nghĩ cần có một mức án nghiêm khắc để giáo dục riêng cho bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Theo hồ sơ thể hiện trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, cho thấy bị cáo đã ăn năn hối cải. Tính đến ngày bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo trên 18 tuổi nhưng hiện đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi nên cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật theo đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

Đối với người tên Duy đã bán ma túy và người nữ là bạn gái của Duy đưa ma túy cho bị cáo H do không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra quận B tiếp tục xác minh, xử lý sau.

[5] Xử lý vật chứng: Quá trình điều tra và kết quả xét hỏi tại phiên tòa có cơ sở để xử lý vật chứng như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[6] *Án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Tuyên bố*: Bị cáo Huỳnh Thị Ngọc H phạm tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”;

2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 250, Điều 38, Điều 48, Điều 50, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Thị Ngọc H 02 (Hai) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ bị cáo chấp hành án.

3. *Xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong số 272/KL-PC09 (Hóa) ngày 16/7/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố C có thành phần là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng còn lại sau giám định là 0.0853gram và 01 sim điện thoại số 0774015626.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI, màu vàng gold có viền trắng, màn hình bị nứt, có IMEI: 869167041109346.

- Trả lại cho ông Trần P 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 95E1-112.66, nhãn hiệu SYM, loại JOGRIDE, màu đen đỏ, số máy: VMVWAA-D000253, số khung: RLGCA11AD9D000253.

4. Án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Huỳnh Thị Ngọc H phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố C xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP. C;
- VKSND Q. B;
- CA Q. B;
- Chi cục THADS Q.B;
- Sở Tư pháp TP. C;
- Bị cáo;
- Bị hại, người liên quan;
- Lưu hồ sơ, TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thúy Quyên